TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày 16 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐĂK LĂK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Huế
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Quán
2. Bà Nguyễn Thị Xuân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:*** Bà Hà Thị Hồng Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Bá L**; Sinh năm 1990, tại tỉnh Nam Định.

Nơi đăng ký NKTT: Số nhà A, đường P, tổ dân phố T, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Sửa xe máy; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đức A, con bà Phạm Thị H; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 30/9/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên xử 05 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đã chấp hành xong hình phạt ngày 25/7/2017.

Tiền sự: Không

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Đào Minh K, sinh năm 1982. **(**Vắng mặt)

Trú tại: Số 249 V, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1984. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện S, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Trần Văn S, sinh năm 1959. (Vắng mặt)

Tạm trú tại: Thôn X, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Kim V, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Trú tại: số 54 V, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đăk Lắk.

2. Cháu Y Long B, sinh năm 2003.

Đại diện hợp pháp cho cháu Y Long B: Ông Y Jel R – Là bố đẻ. (Đều vắng mặt).

Cùng trú tại: Buôn C, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đăk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 08/9/2019 Phạm Bá L điều khiển xe mô tô BKS 72S1-7660 đi trên đường kênh chính Tây thuộc thôn A, xã C, huyện S thì thấy 01 cái chòi ở ven đường, phía bên trái cách đường khoảng 50m nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L đi về phía chòi, dựng xe ngoài sân và quay đầu xe ra hướng ngoài đường. Thấy cửa chòi bị khóa, L nhặt 01 cái kéo ở sân và cậy bản lề của cửa khóa, làm cửa chòi bung ra. L bước vào trong chòi và lấy các tài sản gồm: 02 máy phun thuốc sâu động cơ chạy xăng, nhãn hiệu DE GUANG , 01 bình ắc quy và 01 máy nổ hút nước. L mang các tài sản này bỏ lên xe mô tô đem về cất dấu tại 01 ngôi nhà hoang ở thôn C, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk các tài sản 02 máy phun thuốc và 01 máy nổ hút nước, còn bình ắc quy L mang đi bán cho chị Hoàng Thị T được 320.000đ, số tiền này L dùng để mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày L quay lại lấy 02 bình phun thuốc sâu mang đến cửa hàng nông cơ K T bán thì anh Phạm Kim V chủ cửa hàng nghi ngờ tài sản L bán là do trộm cắp nên trình báo Công an thị trấn E. Sau đó L bị bắt và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số: 40, ngày 18/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện E kết luận: Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 5.350.000 đồng (02 bình phun thuốc sâu trị giá 4.000.000đ, 01 bình ắc quy có trị giá 350.000đ, 01 máy nổ hút nước trị giá 1.000.000đ).

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã thu giữ:

02 máy phun thuốc sâu động cơ chạy xăng, nhãn hiệu DE GUANG, 01 bình ắc quy và 01 máy nổ hút nước, 01 xe mô tô BKS 72S1- 7660.

Bản Cáo trạng số: 01/KSĐT - HS ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo Phạm Bá L về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi đúng như trong quá trình điều tra, nội dung bản Cáo trạng và nội dung tóm tắt đã nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành

vi phạm tội do bị cáo gây ra và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng. Đồng thời đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Bá L phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo L mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các biện pháp tư pháp:

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp**:** Trả lại cho toàn bộ tài sản cho ông Đào Minh K và ông Trần Văn S theo quyết định xử lý vật chứng và các biên bản nhận lại tài sản.

+ **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại anh Đào Minh K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T không có yêu cầu gì nên không đặt ra để giải quyết.

Bị cáo không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Bá L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, lười lao động và do ý thức coi thường pháp luật, với động cơ ham lợi bất chính nên vào khoảng 10 giờ, ngày 08/9/2019, tại Thôn A, xã C, huyện S, tỉnh Đắk Lắk bị cáo L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 02 máy phun thuốc sâu động cơ chạy xăng, nhãn hiệu DE GUANG, 01 bình ắc quy và 01 máy nổ hút nước của anh Đào Minh K có tổng trị giá 5.350.000 đồng.

Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 BLHS quy định.

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

……..

[3]. Xét tính chất mức độ, hành vi của bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an trong khu vực nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

- Về tình tiết tăng nặng: Ngày 30/9/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên xử: 05 năm 06 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 25/7/2017. Nhưng chưa được xóa án tích, đến ngày 08/9/2019 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội gây thiệt hại không lớn và tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1Điều 51 của Bộ luật hình sự. Để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên HĐXX xét thấy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tự rèn luyện bản thân và cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Xét đề nghị của Đại diện VKSND huyện Ea súp về tội danh, hình phạt đối với bị cáo, về các biện pháp tư pháp là có cơ sở cần chấp nhận.

[4] Các biện pháp tư pháp:

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp**:** Trả lại toàn bộ tài sản cho anh Đào Minh K và ông Trần Văn S là các chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đào Minh K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T không có yêu cầu gì nên không đặt ra để giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Bá L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về Điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Phạm Bá L:** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp: Đã trả lại toàn bộ tài sản cho anh Đào Minh K và ông Trần Văn S là các chủ sở hữu hợp pháp (Theo quyết định xử lý vật chứng và các biên bản nhận lại tài sản giữa các chủ sở hữu với Cơ quan điều tra công an huyện Ea Súp).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đào Minh K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T không có yêu cầu gì nên không đặt ra để giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Phạm Bá L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk lắk;*
- *VKS huyện Ea Súp;*
- *Công an huyện Ea Súp;*
- *Chi cục THADS huyện S;*
- *Bị cáo;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Thành Huế